

Số: 92/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 21 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm: 1990

Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: Anh Trần Đại Huynh, sinh năm: 1984

Tạm trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Trần Đại H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Trần Lê Minh A1, sinh ngày: 13/01/2022 cho chị Lê Thị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao con chung là Trần Lê Ngọc Minh T, sinh ngày: 12/5/2020 cho anh Trần Đại H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị C và anh Trần Đại H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị Lê Thị C tự nguyện án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000403 ngày 01/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại cho chị C số tiền còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đ;
- UBND TT Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Đình Đạo